TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 01-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Anh

Bà Nguyễn Thị Hường

Bà Hoàng Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1969 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông: Lê Văn B; con bà: Hoàng Thị V (cả hai đều đã chết); có chồng: Phan Văn T (đã chết); con: Có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Quyết định số 09/QĐ-XPHC, ngày 05/02/2007, Công an thành phố Lạng Sơnạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng trong lĩnh vực thương mại; chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị giữ từ ngày 19/10/2020, tạm giam từ ngày 22/10/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị L*: Bà Triệu Thị Kim L, Luật sư của Văn phòng Luật sư T, thuộc Đoàn L tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 25 phút ngày 19/10/2020, tại khu vực đường K thuộc phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Lê Thị L có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi áo khoác ngoài bên phải của Lê Thị L đang mặc có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, Lê Thị L khai nhận là ma túy tổng hợp loại "ke" do Lê Thị L mua với một người đàn ông tên T (không rõ họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) vào ngày 17/10/2020 để bán kiếm lời. Công an thành phố Lạng Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Lê Thị L: 01 túi nilon chứa chất tinh thể mầu trắng, 01 điện thoại di động IPHONE màu vàng (bên trong có sim), 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị L.

Cùng ngày Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị L, thu giữ được: Trong hộp gỗ kích thước 09 cm x 12 cm x 22 cm bên trong có 103 viên nén màu hồng và 04 viên nén màu xanh; 50 túi nilon màu trắng;

Ngoài ra còn thu được thêm 01 cân tiểu li điện tử; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Moble màu tím than; số tiền 1.100.000 đồng; 01 bình thủy tinh màu xanh có gắn vòi hút; 01 chai nhựa có nắp màu xanh có gắn vòi hút; thu giữ trong chiếc tất màu đen trên dây phơi số (1) có 10 viên nén hình đa giác màu xanh; thu giữ trong chiếc tất màu đen treo trên dây phơi (số 2), bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong chiếc tất màu đen treo trên dây phơi (số 3), bên trong có chứa 984 viên nén màu hồng và 10 viên nén màu xanh; thu giữ trong nhà: 01 đầu thu nhãn hiệu HN VISION, 01 mắt camera nhãn hiệu Cody Xun.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, Kết quả: "Kết luận giám định 306/KL-PC09 ngày 22/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Các chất nghi là ma túy thu của Lê Thị L đều chất ma túy có tổng khối lượng ma túy các loại là 306,579 gam, trong đó gồm: 199,773 gam chất ma túy Methamphtamine; 93,691 gam chất ma túy MDMA; 13,115 gam chất ma túy Ketamine.

Quá trình điều tra đã xác định được: Ngày 12/10/2020 Lê Thị L nhận được điện thoại của một người đàn ông tự giới thiệu tên là T quê ở Bắc Giang xin được gặp Lê Thị L để trao đổi chút việc (nhạy cảm), Lê Thị L đồng ý cho địa chỉ nhà Lê Thị L để T đến nói chuyện. Ngày 15/10/2020, T lại gọi điện cho Lê Thị L nói hiện đang có ma túy (kẹo, ke, đá, ngựa), hỏi Lê Thị L xem có khách mua thì T mang lên cho Lê Thị L bán, Lê Thị L trả lời là không có tiền và bảo T đem ít mẫu ma túy lên cho Lê Thị L xem trước, T hẹn hai hôm nữa sẽ đến nhà Lê Thị L. Khoảng 22 giờ ngày 17/10/2020, T tìm đến nhà Lê Thị L, Lê Thị L ra mở cổng cho T vào nhà, uống nước, qua trao đổi, T cho Lê Thị L biết giá tiền của từng loại ma túy: Cụ thể 01 viên ma túy "kẹo" là 150.000 đồng; 01 túi

ma túy "ngựa" 200 viên là 6.500.000 đồng; 01 gam ma túy đá 250.000 đồng; 01 gam ma túy "ke" là 600.000 đồng, Lê Thị L đồng ý sẽ mua ma túy của T như giá vừa trao đổi, nhưng chưa có tiền trả ngay, mà để bán được mới trả. T đồng ý rồi lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra một túi nilon mầu đen đưa cho Lê Thị L và nói trong túi này có các loại ma túy (kẹo, ke, đá, ngựa), giá tiền khoảng 70.000.000 đồng, T bảo Lê Thị L cứ bán số ma túy này xong trả tiền sau, Lê Thị L nhận túi ma túy nhưng không kiểm tra ngay trước mặt T, khi T đi về rồi, Lê Thị L mới mở túi ma túy ra kiểm tra thì thấy bên trong có nhiều túi nhỏ nilon chứa ma túy loại "kẹo, ke, đá, ngựa". Sau khi kiểm tra xong số ma túy, Lê Thị L chia lẻ các túi ra cho vào tất, vào hộp nhựa, vào hộp gỗ và cất giấu.

Số ma túy trên Lê Thị L dự định bán 01 viên ma túy "kẹo" với giá 200.000 đồng; 01 túi ma túy "ngựa" có khoảng 200 viên với giá 7.000.000 đồng; 01 gam ma túy "đá" giá 300.000 đồng; 01 gam ma túy "ke" giá 750.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ ngày 18/10/2020 Lê Thị L lấy túi nilon mầu hồng đựng ma túy "ngựa" để trong hộp gỗ, lấy ra 40 viên ma túy "ngựa" cho vào một túi nilon màu trắng rồi quấn bằng giấy vệ sinh bên ngoài để trên bàn trong phòng ngủ của Lê Thị L, Lê Thị L lấy túi ma túy "ke" ra xẻ một ít để sử dụng, thử chất lượng rồi cất vào túi áo khoác, số còn lại Lê Thị L cất lại vào hộp gỗ. Khoảng 20 giờ cùng ngày 18/10/2020 có Hoàng Thị T đến nhà đón Lê Thị L đi chơi, sau đó Lê Thị L thay quần áo rồi cùng Hoàng Thị T đi ăn uống với nhau. Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 19/10/2020 Lê Thị L bị Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS-P2, ngày 17-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo vàxác định tổng khối lượng các ma túy bị cáo phải chịu là 297,836 gam (đã quy đổi chất ma túy Ketamine 13,115 gam tương đương 4,372 gam heroine) ma túy các loại.Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra bị cáo đã ăn năn hối cải; có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, với mức hình phạt 20 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Moble màu tím than; tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ ma túy còn lại sau giám định và vật chứng không còn giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo:01 chứng minh nhân dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE;01 đầu thu nhãn hiệu HN VISION; 01 mắt camera nhãn hiệu CoclyXun.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị L trình bày: Về tội danh, bị cáo thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy nên không tranh luận, bị cáo khai nhận phạm tội do hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tiền mua ma túy, mà số ma túy này do đối tượng tên T mang đến cho bị cáo. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; khối lượng ma túy của bị cáo chưa đến 300 gam Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị L, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 19 tháng 10 năm 2020, Lê Thị L đang có hành vi mang 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy "Ke" để mang đi bán thì bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang. Qua khám xét tại chỗ ở của Lê Thị L thu giữ được thêm nhiều loại ma túy. Qua giám định cho kết quả 03 chất ma túy thu của bị cáo với tổng khối lượng các loại là 306,579 gam ma túy các loại (01 chất ma túy chưa quy đổi). Mục đích, Lê Thị L để bán kiếm lời. Do vậy có đủ cơ sở kết tội bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Thị L vào năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 05/02/2007, Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng trong lĩnh vực thương mại theo quyết định số 09/QĐ-XPHC. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người cónhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹtrách nhiệm hình sự: Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra,bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo có bố là ông Lê Văn B được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương Kháng chiến hạng 3, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Xét thấy, khối lượng các chất ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm gồm: 199,773 gam chất ma túy Methamphtamine; 93,691 gam chất ma túy MDMA; 13,115 gam chất ma túy Ketamine, theo quy đổi thì 13,115 gam chất ma túy Ketaminetương đương 4,372 gam Heroine hoặc Methamphtamine, nên tổng khối lượng các chất ma túy mà Lê Thị L phải chịu trách nhiệm khi lượng hình là 297,836 gam.

[8] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng (BL 92) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[9] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Các vật chứng, tài sản liên quan đến tội phạm, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy hoặc sung ngân sách Nhà nước; vật, tài sản, giấy tờ tùy thân, số tiền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) đang được tạm giữ tại cơ quan T tỉnh Lạng Sơn không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông tên T ở tỉnh Bắc Giang theo Lê Thị L khai đã bán cho Lê Thị L số ma túy tổng hợp gồm: Kẹo, ke, đá, ngựa. Lê Thị L không có thông tin cụ thể, không lưu, không nhớ số điện thoại của T. Do vậy Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau khi có căn cứ. Đối với người phụ nữ tên Hoàng Thị T, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu T ghi lời khai, đối chất giữa bị cáo Lê Thị L và Hoàng Thị T, nhưng Hoàng Thị T khẳng định không được lấy ma túy của Lê Thị L, không biết gì về việc tàng trữ, mua bán ma túy của Lê Thị L. Ngoài lời khai của Lê Thị L ra thì không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh, do vậy chưa có căn cứ để xem xét xử lý đối với Hoàng Thị T. Do đó, chưa có cơ sở để xem xét trách nhiệm đối với Hoàng Thị T.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định trên nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251;điểm skhoản 1, 2 Điều 51; các điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị L 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Moble, màu tím than, số IMEI1:810201601032059;số IMEI2:8102002601032057lắp kèm sim số 0879.929.156 và 0354.037.298 (cũ, đã qua sử dụng).

3.2. Trả lại bị cáo Lê Thị L:

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 081052010, mang tên Lê Thị L;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu vàng số IMEI 353908106614453lắp kèm sim số 0962.757.069 (cũ, đã qua sử dụng);

- 01 (một) đầu thu nhãn hiệu HN VISION, Model: HVR-AE104-H, cũ, qua sử dụng; 01 (một) mắt camera nhãn hiệu CoclyXun, số Model: CX-6025, cũ, qua sử dụng;

- 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước có dòng chữ viết tay "1.100.000 đồng",có chữ ký cùng tên của giám định viên Nguyễn Xuân Đông, Bùi Anh Thái và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng

Sơn. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong phong bì có 1.100.000đồng (một triệu một trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã được giám định.Tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án;

3.3. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 01 (cũ), mặt trước phong bì có ghi: "(198 viên hồng + 02 viên xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 16,484 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 02 (cũ), mặt trước phong bì có ghi: "(194 viên hồng + 02 viên xanh)"có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 17,376 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

-01(một) phong bì thư ký hiệu 03 (cũ), mặt trước phong bì có ghi: "(197 viên hồng + 02 viên xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 17,649 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 04 (cũ), mặt trước phong bì có ghi: "(198 viên hồng + 02 viên xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 16,908 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01(một) phong bì thư ký hiệu 05 (cũ), mặt trước phong bì có ghi: "(198 viên hồng + 02 viên xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 16,580 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 06 (cũ) mặt trước phong bì có ghi: "(185 viên hồng + 02 viên xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 16,188 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 07 (cũ) mặt trước phong bì có ghi: "(197 viên hồng + 02 viên xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 17,008 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, ký hiệu 08(cũ), mặt trước phong bì có ghi: "(20 túi nilon màu trắng, mỗi túi chưa 10 viên nén hình đa giác màu xanh)" có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 84,204 gam chất ma túy MDMA (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ).

- 01 (một) phong bì của Công an thành phố Lạng Sơn ký hiệu 09 (cũ), mặt trước phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến và hai hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 97,646 gam chất tinh thể mầu trắng (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

- (một) phong bì thư ký hiệu 10 (cũ) mặt trước phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 11,784 gam chất ma túy Ketamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 1A (cũ) mặt trước phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 0,278 gam chất ma túy Ketamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 1B (cũ) mặt trước phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 9,172 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) phong bì thư ký hiệu 1C (cũ) mặt trước phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, Hoàng Đình Chiến, và hai hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Đinh Thiên Hùng, Nguyễn Văn Đáng, Hoàng Trung Thành, Lăng Đức Hạnh, Lê Thị L và trung tá Lê Thị Mai Anh cùng 05 (năm) hình dấu của Công an phường Vĩnh Trại, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 62,568 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết).

- 01 (một) hộp gỗ kích thước 09cm x 12cm x 22cm.

- 50 (năm mươi) túi nilon màu trắng kích thước 04cm x 05cm.

- 01 (một) cân tiểu li điện tử, mặt ngoài có in dòng chữ "Marlboro".

- 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh có gắn vòi hút nhựa.

- 01 (một) bình thủy tinh màu xanh có gắn vòi hút nhựa.

- 03 (ba) chiếc tất màu đen.

- 01 (một) hộp nhựa hình trụ tròn đường kính 09 cm, cao 8,5cm, bên ngoài vỏ hộp có in dòng chữ "Ô mai mơ dẻo gừng".

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục T tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 3 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Thị L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo; luật sư;
- Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP; KTNV & THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Vi Đức Trí